TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 325 /2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 04 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 303/2019/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Võ Ngọc Đ, sinh năm 1984.

Bà Lê Đặng Hồng P, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 124/2012, quyển số: 01/2012, ngày 18 tháng 10 năm 2012, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Đ và bà P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P đã thực sự tự nguyện ly hôn do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P là phù hợp theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P có 01 (Một) con chung là: Võ Ngọc Tường V (Nữ) sinh ngày 31 tháng 10 năm 2012. Hai bên thỏa thuận giao trẻ cho bà Lê Đặng Hồng P là người trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con nên công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về con chung là phù hợp theo quy định tại Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Ông Võ Ngọc Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con trong quá trình thực hiện việc nuôi dưỡng các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 124/2012, quyển số: 01/2012 do UBND phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18 tháng 10 năm 2012).

- Về con chung: Ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P có 01 (Một) con chung là: Võ Ngọc Tường V (Nữ) sinh ngày 31 tháng 10 năm 2012. Hai bên thỏa thuận giao trẻ cho bà Lê Đặng Hồng P là người trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con nên công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về con chung là phù hợp theo quy định tại Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Ông Võ Ngọc Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con trong quá trình thực hiện việc nuôi dưỡng các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Võ Ngọc Đ và bà Lê Đặng Hồng P cùng chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0007739, ngày 26 tháng 06 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND Q.1;
- UBND phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1; TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.1;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Diệu Linh